**NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

**BẢN THUYẾT MINH**

**Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 63/2024/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2024 quy định về hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài,**

**tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng**

**1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2024/TT-NHNN**

**1.1. Cơ sở pháp lý**

**a.** Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 (Nghị quyết số 66)

*“đ) 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình”.* (Điểm đ khoản 2 Mục II)

**b.** Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước (Nghị quyết 190/2025/QH15)

*“2. Cơ quan, người có thẩm quyền phải ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn để xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, bảo đảm hoàn thành trước ngày 01 tháng 3 năm 2027.”* (khoản 2 Điều 11)

Nghị định số 26/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 (Nghị định số 26) quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của NHNN (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/3/2025); trong đó có quy định mới về tổ chức bộ máy của NHNN. Trên cơ sở đó, Thống đốc NHNN đã ban hành các Quyết định mới về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc NHNN.

**1.2. Cơ sở thực tiễn**

Thông tư số 63/2024/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2024 quy định về hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng (Thông tư số 63/2024/TT-NHNN) có một số nội dung quy định liên quan đến NHNN chi nhánh (là các đơn vị thuộc đối tượng thực hiện sắp xếp). Do đó, thực hiện quy định tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 nêu trên, NHNN cần thiết ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 63/2024/TT-NHNN để phù hợp với cơ cấu tổ chức bộ máy mới của NHNN và chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị liên quan được sắp xếp lại.

**1.3. Sự cần thiết ban hành Thông tư**

Căn cứ cơ sở pháp lý và thực tiễn nêu trên, cần thiết phải ban hành Thông tư để phù hợp với cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc NHNN và để phù hợp với Nghị quyết số 66 về thủ tục hành chính được thực hiện trực tuyến.

**2. Định hướng xây dựng dự thảo Thông tư**

- Bổ sung quy định về hình thức nộp thủ tục hành chính trực tuyến để phù hợp với điểm đ khoản 2 Phần II Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 “đ) 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được thực hiện trực tuyến toàn trình”.

- Trên cơ sở rà soát chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của NHNN, của các đơn vị có liên quan thuộc NHNN (NHNN Khu vực)[[1]](#footnote-1), quy định hiện hành tại Thông tư số 63/2024/TT-NHNN, dự thảo Thông tư được xây dựng theo định hướng chuyển các nội dung công việc, trách nhiệm của NHNN chi nhánh tỉnh, thành phố sang NHNN chi nhánh Khu vực.

**3. Bố cục của dự thảo Thông tư**

Dự thảo Thông tư được xây dựng gồm 04 Điều, cụ thể như sau:

- Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 63/2024/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2024 quy định về hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng

- Điều 2. Thay thế cụm từ tại Thông tư số 63/2024/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2024 quy định về hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng

- Điều 3: Tổ chức thực hiện

- Điều 4: Hiệu lực thi hành

**4. Thuyết minh các nội dung tại dự thảo Thông tư**

| **Quy định tại Thông tư 63/2024/TT-NHNN,** | **Quy định tại dự thảo Thông tư** | **Lý do sửa đổi, bổ sung** |
| --- | --- | --- |
| **Điều 6. Nguyên tắc lập hồ sơ**  1. Hồ sơ đề nghị được lập 01 bộ bằng tiếng Việt. Thành phần hồ sơ của nước ngoài phải được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam trừ trường hợp được miễn hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật về hợp pháp hóa lãnh sự, trừ các báo cáo tài chính được lập trực tiếp bằng tiếng Anh.  2. Thành phần hồ sơ của nước ngoài phải được dịch ra tiếng Việt. Các bản dịch từ tiếng nước ngoài ra tiếng Việt phải được công chứng bản dịch hoặc chứng thực chữ ký của người dịch theo quy định của pháp luật, trừ bản dịch báo cáo tài chính phải được xác nhận của tổ chức, cá nhân được phép hành nghề dịch thuật theo quy định của pháp luật.  3. Trường hợp các giấy tờ là bản sao mà không phải là bản sao có chứng thực, bản sao được cấp từ sổ gốc thì phải xuất trình kèm theo bản chính để đối chiếu, người đối chiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản sao so với bản chính.  4. Hồ sơ đề nghị phải do người đại diện theo pháp luật của tổ chức tín dụng hoặc người đại diện theo pháp luật của ngân hàng mẹ đối với chi nhánh ngân hàng nước ngoài hoặc người đại diện theo pháp luật của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng đối với văn phòng đại diện nước ngoài hoặc người đại diện theo ủy quyền ký; trường hợp ký theo ủy quyền, hồ sơ phải có văn bản ủy quyền được lập phù hợp với quy định của pháp luật.  5. Trong mỗi bộ hồ sơ phải có danh mục tài liệu. | Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 63/2024/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2024 quy định về hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng  1. Bổ sung khoản 6,7 Điều 6 như sau:  “6. Khi gửi hồ sơ trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc trên Cổng dịch vụ công Ngân hàng Nhà nước, hồ sơ điện tử được sử dụng chữ ký số theo quy định của pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.  Trường hợp hệ thống Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Ngân hàng Nhà nước gặp sự cố hoặc có lỗi không thể tiếp nhận, trao đổi thông tin điện tử, việc khai, gửi, tiếp nhận, trả kết quả, trao đổi, phản hồi thông tin được thực hiện qua dịch vụ bưu chính hoặc trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của Ngân hàng Nhà nước hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực.  7. Các tài liệu trong hồ sơ điện tử là bản điện tử quét từ bản gốc, bản chính (tập tin định dạng PDF).” |  |
| **Điều 8. Thủ tục thu hồi Giấy phép đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quy định tại điểm d khoản 1 Điều 1 Thông tư này**  1. Khi tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có nhu cầu tự nguyện giải thể, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải:  c) Lập 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều này và gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Ngân hàng Nhà nước (Bộ phận Một cửa) hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (Bộ phận Một cửa) theo thẩm quyền quy định tại Điều 4 Thông tư này. | 2. Sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm c) khoản 1 Điều 8 như sau:  “c) Lập 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều này nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc qua Cổng dịch vụ công Ngân hàng nhà nước hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Ngân hàng Nhà nước (Bộ phận Một cửa) hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực (Bộ phận Một cửa) theo thẩm quyền quy định tại Điều 4 Thông tư này”. |  |
| **Điều 22. Thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện nước ngoài**  1. Đối với trường hợp văn phòng đại diện nước ngoài đề nghị chấm dứt hoạt động:  a) Văn phòng đại diện nước ngoài lập 01 bộ hồ sơ và nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Ngân hàng Nhà nước chi nhánh. Hồ sơ bao gồm: | 3. Sửa đổi, bổ sung quy định tại điểm a) khoản 1 Điều 22 như sau:  “Văn phòng đại diện nước ngoài lập 01 bộ hồ sơ và nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc qua Cổng dịch vụ công Ngân hàng nhà nước hoặc nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực”. |  |
| **Điều 3. Giải thích từ ngữ**  3. *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* là Ngân hàng Nhà nước chi nhánh nơi tổ chức tín dụng đặt trụ sở chính, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện nước ngoài đặt trụ sở. | Điều 2. Thay thế cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh” bằng cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực” tại khoản 3 Điều 3; khoản 3 Điều 4; khoản 1, khoản 6, khoản 8, khoản 9 Điều 8; khoản 2 Điều 12; khoản 2 Điều 16; khoản 2 Điều 17; khoản 2 Điều 21; khoản 1, Điều 22; khoản 1, khoản 3 Điều 23; Điều 24; khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 25 tại Thông tư số 63/2024/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2024 quy định về hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; hồ sơ, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng | Sửa đổi tên gọi của “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh” để phù hơp với Nghị định số 26/2025/NĐ-CP quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của NHNN Việt Nam. |
| **Điều 4. Thẩm quyền quyết định thu hồi Giấy phép**  3. Giám đốc *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* có thẩm quyền quyết định thu hồi Giấy phép đối với:  a) Chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc đối tượng thanh tra, giám sát an toàn vi mô của *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* theo phân công của Thống đốc;  b) Văn phòng đại diện nước ngoài đặt trụ sở trên địa bàn. |
| **Điều 8. Thủ tục thu hồi Giấy phép đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quy định tại điểm d khoản 1 Điều 1 Thông tư này**  1. Khi tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có nhu cầu tự nguyện giải thể, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải:  a) Thuê doanh nghiệp được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá theo quy định của pháp luật về thẩm định giá để thực hiện thẩm định giá tài sản, xác định giá trị vốn chủ sở hữu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định của pháp luật của năm liền kề trước năm đề nghị giải thể và quý gần nhất trước thời điểm đề nghị giải thể;  b) Xây dựng phương án thanh lý tài sản theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này và trên cơ sở kết quả thẩm định giá tài sản, xác định giá trị vốn chủ sở hữu của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định tại điểm a khoản này;  c) Lập 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều này và gửi qua dịch vụ bưu chính hoặc nộp trực tiếp tại Ngân hàng Nhà nước (Bộ phận Một cửa) hoặc *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* (Bộ phận Một cửa) theo thẩm quyền quy định tại Điều 4 Thông tư này.  6. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu quy định tại điểm c khoản 5 Điều này, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có báo cáo, giải trình gửi Ngân hàng Nhà nước hoặc *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* theo thẩm quyền quy định tại Điều 4 Thông tư này.  8. Thanh lý tài sản:  a) Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải thành lập Hội đồng thanh lý trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày văn bản chấp thuận nguyên tắc giải thể có hiệu lực thi hành và tiến hành thanh lý tài sản theo quy định tại Mục 2 Chương này và các quy định khác của pháp luật có liên quan;  b) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thuộc trường hợp chấm dứt thanh lý theo quy định tại Điều 17 Thông tư này, Hội đồng thanh lý có văn bản báo cáo kết quả thanh lý và đề nghị chấm dứt thanh lý (bao gồm cả đề nghị chấm dứt thanh lý để thực hiện các thủ tục phá sản theo quy định của pháp luật) gửi Tổ giám sát thanh lý, Ủy ban nhân dân, Ngân hàng Nhà nước hoặc *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* theo thẩm quyền quy định tại Điều 4 Thông tư này;  c) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Hội đồng thanh lý quy định tại điểm b khoản này, Tổ giám sát thanh lý có văn bản báo cáo kết quả thanh lý và đề nghị chấm dứt thanh lý (bao gồm cả đề nghị chấm dứt thanh lý để thực hiện các thủ tục phá sản theo quy định của pháp luật) gửi Ngân hàng Nhà nước hoặc *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* theo thẩm quyền quy định tại Điều 4 Thông tư này;  d) Trong quá trình giám sát thanh lý tài sản, nếu phát hiện tổ chức tín dụng không có khả năng thanh toán đầy đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác, Tổ giám sát thanh lý có văn bản báo cáo Ngân hàng Nhà nước kết quả thanh lý và đề nghị chấm dứt thanh lý để thực hiện các thủ tục phá sản theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp chấm dứt thanh lý quy định tại khoản 3 Điều 17 Thông tư này.  9. Thu hồi Giấy phép:  a) Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của Tổ giám sát thanh lý quy định tại điểm c, điểm d khoản 8 Điều này, Ngân hàng Nhà nước:  (i) Có quyết định chấm dứt thanh lý và quyết định thu hồi Giấy phép đối với trường hợp quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 17 Thông tư này; hoặc  (ii) Có quyết định chấm dứt thanh lý tổ chức tín dụng để thực hiện các thủ tục phá sản theo quy định của pháp luật đối với trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 17 Thông tư này; hoặc  (iii) Có văn bản yêu cầu tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài báo cáo, giải trình các vấn đề cần làm rõ liên quan đến quá trình thanh lý tài sản (nếu có).  b) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu quy định tại điểm a(iii) khoản này, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có báo cáo, giải trình gửi Ngân hàng Nhà nước hoặc *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* theo thẩm quyền quy định tại Điều 4 Thông tư này;  c) Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo, giải trình của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quy định tại điểm b khoản này, Ngân hàng Nhà nước xem xét, quyết định theo quy định tại điểm a(i) hoặc điểm a(ii) khoản này. |
| **Điều 12. Công bố thông tin**  2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định thu hồi Giấy phép có hiệu lực thi hành:  a) Đối với trường hợp thu hồi Giấy phép theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Thông tư này, Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm đăng trên Cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước việc thu hồi Giấy phép tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và gửi Quyết định thu hồi Giấy phép đến Ủy ban nhân dân, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* để phục vụ công tác quản lý nhà nước và đăng trên trang thông tin điện tử của *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* (nếu có);  b) Đối với trường hợp thu hồi Giấy phép theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 4 Thông tư này, *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* có trách nhiệm đăng trên trang thông tin điện tử của *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* (nếu có) việc thu hồi Giấy phép chi nhánh ngân hàng nước ngoài và gửi Quyết định thu hồi Giấy phép đến Ủy ban nhân dân, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và Ngân hàng Nhà nước để phục vụ công tác quản lý nhà nước và đăng trên Cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước. |  |  |
| **Điều 16. Thời hạn thanh lý**  2. Trường hợp đề nghị gia hạn thời hạn thanh lý, trước ngày kết thúc thời hạn thanh lý 45 ngày, Hội đồng thanh lý có văn bản đề nghị gia hạn thời hạn thanh lý (trong đó nêu rõ lý do) gửi Ngân hàng Nhà nước hoặc *Ngân hàng nhà nước chi nhánh* theo thẩm quyền quy định tại Điều 4 Thông tư này. Trường hợp không thuộc trường hợp chấm dứt thanh lý theo quy định tại Điều 17 Thông tư này mà Hội đồng thanh lý không có văn bản đề nghị gia hạn thời hạn thanh lý, Tổ giám sát thanh lý xem xét có văn bản đề nghị gia hạn thời hạn thanh lý (trong đó nêu rõ lý do) gửi Ngân hàng Nhà nước hoặc *Ngân hàng nhà nước chi nhánh* theo thẩm quyền quy định tại Điều 4 Thông tư này. |  |  |
| **Điều 17. Các trường hợp chấm dứt thanh lý**  2. Trường hợp hết thời hạn thanh lý, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đã thanh toán hết các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư này, trừ khoản tiền gửi của người gửi tiền chưa đến nhận và tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có đủ tiền để thanh toán cho các khoản tiền gửi này, Hội đồng thanh lý tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải chuyển giao số tiền thanh toán cho các khoản tiền gửi chưa chi trả, danh sách người gửi tiền chưa chi trả cho *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* để quản lý, chi trả cho người gửi tiền và chấm dứt thanh lý. |  |  |
| **Điều 21. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổ giám sát thanh lý**  4. Trong thời hạn 10 ngày đầu tiên hằng tháng hoặc đột xuất, Tổ giám sát thanh lý lập báo cáo bằng văn bản giấy, gửi trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Ngân hàng Nhà nước hoặc *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* theo thẩm quyền quy định tại Điều 4 Thông tư này, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Ủy ban nhân dân báo cáo về tình hình thanh lý tài sản, phân chia tài sản và các vấn đề phát sinh khác, đề xuất chấm dứt thanh lý (nếu có) theo Phụ lụcMẫu báo cáo giám sát thanh lý ban hành kèm theo Thông tư này. Trường hợp cần thiết, có văn bản đề nghị các cơ quan liên quan hỗ trợ tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài thu hồi các khoản phải thu, xử lý các khách hàng cố tình làm thất thoát tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài. |  |  |
| **Điều 22. Thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện nước ngoài**  1. Đối với trường hợp văn phòng đại diện nước ngoài đề nghị chấm dứt hoạt động:  a) Văn phòng đại diện nước ngoài lập 01 bộ hồ sơ và nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh*. Hồ sơ bao gồm:  (i) Văn bản đề nghị chấm dứt hoạt động, trong đó nêu rõ lý do đề nghị chấm dứt hoạt động, thu hồi Giấy phép của văn phòng đại diện nước ngoài, việc lưu trữ hồ sơ, tài liệu sau khi thu hồi Giấy phép, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan đến quá trình chấm dứt hoạt động, thu hồi Giấy phép;  (ii) Văn bản của cấp có thẩm quyền quyết định thông qua việc chấm dứt hoạt động của văn phòng đại diện nước ngoài;  b) Trong thời hạn 40 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định tại điểm a khoản này, *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh*:  (i) Có quyết định thu hồi Giấy phép, yêu cầu văn phòng đại diện nước ngoài tiến hành thanh lý hợp đồng thuê trụ sở và thanh toán các nghĩa vụ, khoản nợ khác (nếu có) với các cá nhân, tổ chức có liên quan, tiến hành các thủ tục chấm dứt hoạt động, đóng cửa văn phòng đại diện nước ngoài, hoàn trả Giấy đăng ký hoạt động, nộp con dấu theo quy định của pháp luật; hoặc  (ii) Có văn bản yêu cầu văn phòng đại diện nước ngoài báo cáo, giải trình các nội dung có liên quan (nếu có).  c) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày văn bản yêu cầu của *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh*, văn phòng đại diện nước ngoài gửi *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* báo cáo, giải trình quy định tại điểm b(ii) khoản này;  d) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo, giải trình của văn phòng đại diện nước ngoài quy định tại điểm c khoản này, *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* thực hiện theo quy định tại điểm b(i) khoản này.  2. Đối với trường hợp thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện nước ngoài quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Thông tư này, *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* thực hiện theo quy định tại điểm b(i) khoản 1 Điều này.  3. Đối với văn phòng đại diện nước ngoài không đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước, trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hết thời hạn gửi hồ sơ đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động theo quy định, *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* có văn bản yêu cầu văn phòng đại diện nước ngoài tiến hành thanh lý hợp đồng thuê trụ sở và thanh toán các nghĩa vụ, khoản nợ khác (nếu có) với các cá nhân, tổ chức có liên quan, tiến hành các thủ tục chấm dứt hoạt động, đóng cửa văn phòng đại diện nước ngoài, hoàn trả Giấy đăng ký hoạt động, nộp con dấu theo quy định của pháp luật.  4. Đối với văn phòng đại diện nước ngoài đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động nhưng không được *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* chấp thuận bằng văn bản, tại văn bản trả lời văn phòng đại diện nước ngoài về việc không chấp thuận gia hạn thời hạn hoạt động, *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* yêu cầu văn phòng đại diện nước ngoài tiến hành thanh lý hợp đồng thuê trụ sở và thanh toán các nghĩa vụ, khoản nợ khác (nếu có) với các cá nhân, tổ chức có liên quan, tiến hành các thủ tục chấm dứt hoạt động, đóng cửa văn phòng đại diện nước ngoài, hoàn trả Giấy đăng ký hoạt động, nộp con dấu theo quy định của pháp luật. | Thay thế cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh” bằng cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực”. |  |
| **Điều 23. Công bố thông tin về việc thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện nước ngoài**  1. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định thu hồi Giấy phép có hiệu lực thi hành, *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* có trách nhiệm đăng trên trang thông tin điện tử của *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* (nếu có) việc thu hồi Giấy phép của văn phòng đại diện nước ngoài và gửi Quyết định thu hồi Giấy phép đến Ủy ban nhân dân, văn phòng đại diện nước ngoài và Ngân hàng Nhà nước để phục vụ công tác quản lý nhà nước và đăng trên Cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước.  3. Đối với văn phòng đại diện nước ngoài không đề nghị gia hạn thời hạn hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước hoặc đề nghị gia hạn nhưng không được *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* chấp thuận bằng văn bản, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày Giấy phép hết hiệu lực, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có trách nhiệm đăng trên trang thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (nếu có) việc hết thời hạn hoạt động của văn phòng đại diện nước ngoài và có văn bản thông báo về việc hết thời hạn hoạt động của văn phòng đại diện nước ngoài gửi Ủy ban nhân dân và Ngân hàng Nhà nước để phục vụ công tác quản lý nhà nước và đăng trên Cổng thông tin điện tử của Ngân hàng Nhà nước. | Thay thế cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh” bằng cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực” tại khoản 1, khoản 3 Điều 23. |  |
| **Điều 24.** **Thông báo thông tin cho cơ quan đăng ký kinh doanh về việc thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện nước ngoài**  Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện nước ngoài có hiệu lực thi hành, *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về việc thu hồi Giấy phép kèm theo Quyết định thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện nước ngoài cho cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh nơi văn phòng đại diện nước ngoài đặt trụ sở để cập nhật vào hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. | Thay thế cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh” bằng cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực”. |  |
| **Điều 25. Trách nhiệm của các đơn vị liên quan**  2. Đơn vị quản lý, giám sát có trách nhiệm:  a) Đầu mối tiếp nhận, thẩm định hồ sơ theo thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Thông tư;  b) Đối với trường hợp quy định tại Điều 8 Thông tư này, có văn bản gửi lấy ý kiến hoặc trình Thống đốc có văn bản gửi lấy ý kiến theo thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Thông tư này:  (i) Ủy ban nhân dân, một số Bộ, ngành theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Thông tư này;  (ii) *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* về thực trạng tổ chức, hoạt động, khả năng thanh toán hết các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác; quan điểm về việc giải thể, thanh lý tài sản, thu hồi Giấy phép, kiến nghị các biện pháp xử lý liên quan đến giải thể, thanh lý tài sản, thu hồi Giấy phép; ảnh hưởng của việc giải thể, thu hồi Giấy phép đối với sự an toàn hệ thống các tổ chức tín dụng trên địa bàn;  (iii) Một số đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước có liên quan về việc giải thể, thanh lý tài sản, thu hồi Giấy phép (nếu cần thiết).  c) Trình Thống đốc xem xét, quyết định các nội dung về giải thể, thanh lý tài sản, thu hồi Giấy phép đối với tổ chức tín dụng theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư này; quyết định các nội dung về giải thể, thanh lý tài sản, thu hồi Giấy phép đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư này;  d) Trình Thống đốc quyết định thu hồi Giấy phép hoặc quyết định thu hồi Giấy phép đối với tổ chức tín dụng phá sản quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư này theo thẩm quyền quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Thông tư này;  đ) Xử lý các kiến nghị liên quan đến quá trình giải thể, thanh lý tài sản, thu hồi Giấy phép tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài quy định tại khoản 1, khoản 2Điều 4 Thông tư này ngoài thẩm quyền của Tổ giám sát thanh lý; trình Thống đốc xem xét, xử lý các vấn đề phát sinh ngoài thẩm quyền liên quan đến quá trình giải thể, thanh lý tài sản, thu hồi Giấy phép tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;  e) Thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh theo quy định tại Điều 13 Thông tư này;  g) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định thu hồi Giấy phép có hiệu lực thi hành, Đơn vị quản lý, giám sát có văn bản đề nghị hủy mã ngân hàng gửi Cục Công nghệ thông tin.  3. *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* có trách nhiệm:  a) Đầu mối tiếp nhận, thẩm định hồ sơ theo thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư này;  b) Đối với trường hợp quy định tại Điều 8 Thông tư này, có văn bản gửi lấy ý kiến hoặc trình Thống đốc có văn bản gửi lấy ý kiến theo thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư này:  (i) Ủy ban nhân dân, một số Bộ, ngành theo quy định khoản 3 Điều 8 Thông tư này;  (ii) Một số đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước có liên quan về việc giải thể, thanh lý tài sản, thu hồi Giấy phép (nếu cần thiết).  c) Quyết định các nội dung về giải thể, thanh lý tài sản, thu hồi Giấy phép của chi nhánh ngân hàng nước ngoài; chấm dứt hoạt động, thu hồi giấy phép văn phòng đại diện nước ngoài theo thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư này;  d) Xử lý các kiến nghị liên quan đến quá trình giải thể, thanh lý tài sản, thu hồi Giấy phép chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện nước ngoài quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư này ngoài thẩm quyền của Tổ giám sát thanh lý; cử đại diện tham gia Tổ giám sát thanh lý đối với trường hợp thu hồi Giấy phép quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 4 Thông tư này khi có đề nghị; trình Thống đốc xem xét, xử lý các vấn đề phát sinh ngoài thẩm quyền liên quan đến quá trình thanh lý tài sản, giải thể, thu hồi Giấy phép chi nhánh ngân hàng nước ngoài, quá trình thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện nước ngoài;  đ) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Đơn vị quản lý, giám sát có văn bản đề nghị theo quy định tại điểm b(ii) khoản 2 Điều này, *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* có ý kiến gửi Đơn vị quản lý, giám sát;  e) *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* có trách nhiệm phối hợp với Đơn vị quản lý, giám sát trong việc giải thể, thanh lý tài sản, thu hồi Giấy phép tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;  g) Thông báo cho cơ quan đăng ký kinh doanh theo quy định tại Điều 13, Điều 24 Thông tư này;  h) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Quyết định thu hồi Giấy phép có hiệu lực thi hành, *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* có văn bản đề nghị hủy mã ngân hàng gửi Cục Công nghệ thông tin.  4. Các Vụ, Cục, đơn vị có liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm tham gia ý kiến theo đề nghị của Đơn vị quản lý, giám sát, *Ngân hàng Nhà nước chi nhánh* theo quy định. | Thay thế cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh” bằng cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực” tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 25. |  |
|  | **Điều 3. Hiệu lực thi hành**  Thông tư này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2025. |  |
|  | **Điều 4. Tổ chức thực hiện**  Thủ trưởng đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện tại Việt Nam của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này./. |  |

1. Ngày 24/02/2025, Thống đốc NHNN đã ban hành các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc NHNN; trong đó có NHNN chi nhánh tại các Khu vực (từ Quyết định số 301/QĐ-NHNN đến Quyết định số 315/QĐ-NHNN). [↑](#footnote-ref-1)